

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 109/2019/TLST- DS ngày 30 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ông Đoàn Văn Th**, sinh năm 1954

Địa chỉ: Kp Bình Thiện, P Tân Thiện, TP Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo uỷ quyền cho ông Thiệp: Ông Đoàn Mạnh Kh, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Kp Xuân Bình, P Tân Bình, TP Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: **Bà Ngô Thị L**, sinh năm 1954

Địa chỉ: ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền cho bà Ngô Thị L: Luật sư Vương Quốc Q, Văn phòng luật sư Quốc Vương, Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước.

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. **Ông Võ Hiệp Mỹ**, sinh năm 1943

Địa chỉ: ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

2. **Bà Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1957

Địa chỉ: Kp Bình Thiện, P Tân Thiện, TP Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3. Bà Trần Thị Ch sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Giải quyết tranh chấp yêu cầu mở lối đi qua bất động sản liền kề:

Ông Đoàn Văn Th, bà Ngô Thị L (thông qua người đại diện theo ủy quyền) và ông Nguyễn Văn B thống nhất công nhận phần đất có diện tích 831,9 m² (thuộc thửa số 27 Tờ bản đồ số 25 xã Đồng Tiến, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1064/Đồng Tiến đứng tên Nguyễn Văn B) và phần đất có diện tích 777,6 m² (có 327,2 m² thuộc hành lang bảo vệ suối, thuộc thửa số 24 tờ bản đồ số 25/xã Đồng Tiến, đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 2172/QSĐĐ/327/QĐ-UBND ngày 01/02/2007 đứng tên hộ bà Ngô Thị L) theo sơ đồ đo đạc đất tranh chấp do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ký cấp ngày 14/8/2020, là lối đi của hộ ông Đoàn Văn Th từ đường công cộng vào mảnh đất của ông Đoàn Văn Th (thuộc thửa số 23 Tờ bản đồ số 25 xã Đồng Tiến, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 958/Đồng Tiến ngày 05/7/2011 đứng tên Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Q). Các thửa đất trên cùng tọa lạc tại ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Kèm theo Quyết định này là sơ đồ thể hiện vị trí, diện tích, kích thước con đường được mở làm lối đi do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đồng Phú ký lập ngày 14/8/2020.

2. Giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại khi mở lối đi qua bất động sản liền kề:

2.1 Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày 25/8/2020, ông Đoàn Văn Th phải trả cho bà Ngô Thị L số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) bao gồm giá trị quyền sử dụng đất có diện tích 450,7 m² (đã trừ 327,2 m² thuộc hành lang bảo vệ suối) theo giá thị trường và giá trị tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất (là 01 cây điều trồng năm 2000 và 36 cây cao su trồng năm 2014).

2.2 Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày 25/8/2020, ông Đoàn Văn Th phải trả cho ông Nguyễn Văn B số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) bao gồm giá trị quyền sử dụng đất có diện tích 831,9 m² theo giá thị trường và giá trị tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất (là 28 cây cao su trồng năm 2011).

3. Chi phí tố tụng và án phí:

3.1 Chi phí tố tụng: Ông Đoàn Văn Th tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật; không yêu cầu giải quyết về chi phí tố tụng như đo đạc, định giá tài sản...

3.2 Án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch cho ông Đoàn Văn Th do ông Thiệp là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí.

Hoàn trả lại cho ông Đoàn Văn Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 525.000 đồng theo biên lai thu tiền số 011188 ngày 30/9/2019 và số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 001294 ngày 15/6/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Hoàn trả lại cho bà Ngô Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000 đồng (do ông Nguyễn Thanh Thuyên nộp thay) theo biên lai thu tiền số 001395 ngày 15/6/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CC.THADS huyện Đồng Phú;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
THẨM PHÁN**

**Lê Văn Trung
LÊ VĂN TRUNG**